| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỦY NGUYÊN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 05/2018/QĐST-DS | *Thủy Nguyên, ngày 23 tháng 01 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (tên viết tắt là VB), địa chỉ trụ sở chính: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 16A/119 T, phường Đ, quận K, thành phố H; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ-CT ngày 22/6/2017 và số 1780/2017/UQ-VB ngày 30/11/2017).

*Bị đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện T, thành phố H.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. VB và chị Phạm Thị H thống nhất: Chị Phạm Thị H còn nợ VB tổng số tiền là 33.901.000 đồng (trong đó nợ gốc là 21.715.489 đồng, nợ lãi là 12.185.511 đồng) và tiền lãi phát sinh trên khoản nợ gốc kể từ ngày 16/01/2018 theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20141028-133006-0002 ngày 28/10/2014.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của VB thì lãi suất mà chị Phạm Thị H phải tiếp tục thanh toán cho VB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của VB.

2.2. Chị Phạm Thị H thanh toán nợ tại điểm 2.1. theo phương án sau:

Ngày 20/02/2018, chị Phạm Thị H trả cho VB số tiền 2.000.000 đồng nợ gốc. Trong 04 tháng tiếp theo chị Phạm Thị H trả hết cho VB toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại. VB đồng ý miễn toàn bộ tiền lãi là 12.185.511 đồng và lãi phát sinh cho chị Phạm Thị H.

Trường hợp chị Phạm Thị H không thực hiện đúng phương án trả nợ như trên thì chị Phạm Thị H phải trả cho VB toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi là 33.901.000 đồng (trong đó nợ gốc là 21.715.489 đồng, nợ lãi là 12.185.511 đồng) và phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 16/01/2018 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20141028-133006-0002 ngày 28/10/2014.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Thị H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 848.000 đồng. Trả lại cho VB số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 840.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008593 ngày 25/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Nhã**